TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 236/2021/HS-PT
Ngày: 06-7-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên;

2. Ông Phan Thanh Nguyễn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trân - Thư ký tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2021/TLPT-HS ngày 16/4/2021, đối với bị cáo Đặng Thanh A cùng đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo Đặng Thanh A, Mai Văn D, Hồ Tấn C, Dương Tấn D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn E, Vũ Thị Vân Gvà Huỳnh Ngọc F, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2021/HSST, ngày 11/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Đặng Thanh A, sinh năm 1981 tại tỉnh TV; nơi cư trú tại ấp H, xã I, huyện J, tỉnh K; chỗ ở tại khu phố 7, thị trấn L, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp công nhân; trình độ học vấn lớp 5/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đặng Văn N và bà Nguyễn Thị O; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Văn B, sinh năm 1989 tại tỉnh ĐN; nơi cư trú tại ấp Việt Kiều, xã XH, huyện XL, tỉnh ĐN; chỗ ở tại tổ 3, khu phố 8, thị trấn L, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp buôn bán; trình độ học vấn lớp 2/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị Q; có vợ và 01 người con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Hồ Tấn C (Tên gọi khác: Chín Dừa), sinh năm 1984 tại D1; nơi cư trú tại khu phố 1, thị trấn L, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp tài xế; trình độ học vấn lớp 9/12; dân tộc Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hồ Văn R và bà Nguyễn Thị S; có vợ và 01 người con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Dương Tấn D, sinh năm 1987 tại tỉnh ĐT; nơi cư trú tại ấp AP, xã PTA, huyện TN, tỉnh ĐT; chỗ ở tại số 23 đường 29, tổ 7, khu phố 7, thị trấn L, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp công nhân; trình độ học vấn lớp 11/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Huỳnh Thị U; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Mai Văn D, sinh năm 1974 tại tỉnh VL; nơi cư trú tại ấp PT 2, xã ĐP, huyện LH, tỉnh VL; chỗ ở tại ấp 3, xã PVA, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn lớp 6/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Mai Văn V và bà Nguyễn Thị W; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

6. Nguyễn Văn E, sinh năm 1971 tại tỉnh TN; nơi cư trú tại ấp CS, xã TAH, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp tài xế; trình độ học vấn lớp 5/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị Y; có vợ và 02 người con, ớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

7. Huỳnh Ngọc F, sinh năm 1974 tại D1; nơi cư trú tại tổ 5, ấp Mũi Lớn 2, xã TAH, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp công nhân; trình độ học vấn lớp 12/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Z và bà Lê Thị A1; chưa có vợ, con ; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

8. Vũ Thị Vân G (Tên gọi khác: Bo), sinh năm 1990 tại D1; nơi cư trú tại ấp Xóm Mới, xã TLH, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở tại nhà trọ số 14 NĐH, khu phố 7, thị trấn L, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp công nhân; trình độ học vấn lớp 10/12; dân tộc Kinh; giới tính nữ; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Vũ Văn B1 và bà Nguyễn Thị C1; chưa có chồng, con ; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị:

Phạm Văn E1; sinh năm 1977 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú tại ấp Giang Tân, xã Long Thành Nam, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở tại nhà trọ số

14 Nguyễn Đình Huân, khu phố 7, thị trấn L, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp buôn bán; trình độ văn học vấn lớp 3/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Phạm Văn An và bà Lê Thị Thao; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, vắng mặt.

Người bào chữa: Ông Nguyễn Thanh Liêm, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Thanh Điền, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho các bị cáo Đặng Thanh A, Dương Tấn D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn E, Vũ Thị Vân Gvà Huỳnh Ngọc F, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 ngày 25/7/2020, Đặng Thanh A điện thoại qua Zalo cho Nguyễn Văn B là chủ gà Chuối đem gà đến bãi đất trống sau nhà trọ của A tại số 14 Nguyễn Đình Huân, khu phố 7, thị trấn L để đá xổ với gà Chuối trắng của Mai Văn D, gà của Dũng đang nhốt tại nhà của A. Phía gà Chuối của Nguyễn Văn B hùn tiền đá xổ gồm: Khỏe hùn 1.000.000 đồng, Hồ Tấn Chùn 500.000 đồng và Dương Tấn D hùn 1.000.000 đồng, tổng cộng là 2.500.000 đồng. Phía gà Chuối trắng của Mai Văn D hùn tiền đá xổ gồm: D hùn 1.000.000 đồng, Vũ Thị Vân Ghùn 250.000 đồng, Huỳnh Ngọc F hùn 250.000 đồng, Phạm Văn E1 hùn 500.000 đồng và Nguyễn Văn E hùn 500.000 đồng, tổng cộng là 2.500.000 đồng, còn A thì làm trọng tài, lấy tiền xâu 5% trên tổng số tiền cá cược. Cáp độ xong hai bên thả gà ra đá và đá khoản 5 phút thì gà của Khỏe thua và A đang tiến hành thu tiền bên thua để chung cho bên thắng độ thì Công an vào bắt quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 45/2021/HSST, ngày 11/3/2021, của Tòa án nhân dân huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh A 01 (một) năm tù, các bị cáo còn lại mỗi bị cáo 9 (Chín) tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 15/3/2021 các bị cáo Đặng Thanh A, Dương Tấn D, Mai Văn D, Nguyễn Văn E, Huỳnh Ngọc F và Vũ Thị Vân Gkháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 15/3/2021 và ngày 16/3/2021, bị cáo Nguyễn Văn B và bị cáo Hồ Tấn Ckháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều bổ sung kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm mà các bị cáo thực hiện, đã nhận định: Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để cá cược đá gà là 5.000.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", nên cấp sơ thẩm kết tội các bị cáo phạm tội đánh bạc là không oan sai. Các bị cáo đều có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo A là người điện thoại rủ bị cáo Khỏe mang gà đến đá với gà của bị cáo Dũng, A đứng ra cáp độ, làm trọng tài và thu tiền xâu nên vai trò của bị cáo A cao hơn các bị cáo khác trong vụ án, bị cáo Khỏe và bị cáo Dũng là người có gà, còn các bị cáo còn lại chỉ là người góp tiền vào tham gia cá cược. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị như sau:

- Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Đặng Thanh A, Nguyễn Văn B và Mai Văn Dũng;

- Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Dương Tấn D, Nguyễn Văn E, Vũ Thị Vân Anh, Hồ Tấn Giàu và Huỳnh Ngọc F.

- Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo Đặng Thanh A, Nguyễn Văn B và Mai Văn Dũng. Đề nghị giảm cho bị cáo A từ 3 tháng đến 6 tháng tù; giảm cho bị cáo Khỏe 3 tháng tù và giảm cho bị cáo Dũng 3 tháng tù.

- Đối với bị cáo không kháng cáo Phạm Văn E1, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giảm 3 tháng tù.

Luận cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho các bị cáo Đặng Thanh A, Dương Tấn D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn E, Vũ Thị Vân Gvà Huỳnh Ngọc F cho rằng tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo cáp độ đá gà vui chơi là chính, không nhằm mục đích sát phạt, tổng số tiền sử dụng đánh bạc chỉ có 5.000.000 đồng; các bị cáo trên có nhiều tình tiết giảm nhẹ như mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm ổn định và đều có nhân thân tốt được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận nên đủ điều kiện để được hưởng án treo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm án và xin hưởng án treo của các bị cáo Đặng Thanh A, Dương Tấn D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn E, Vũ Thị Vân Gvà Huỳnh Ngọc F.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo, để có điều kiện lao động nuôi sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định, phù hợp với qui định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Thanh A thừa nhận đã có hành vi gọi điện thoại đến bị cáo Mai Văn D và bị cáo Nguyễn Văn B, nói Khỏe mang gà đến sau nhà của bị cáo để đá xổ với gà của bị cáo Mai Văn Dũng mà bị cáo đang nuôi tại nhà, để bị cáo làm trọng tài, hưởng 5% số tiền hai bên cá cược. Sau khi bị cáo Khỏe mang gà đến thì có nhiều người đến và bị cáo đứng ra cáp độ. Những người theo phía gà Chuối của bị cáo Nguyễn Văn B hùn tiền gồm có: Khỏe hùn 1.000.000 đồng, Hồ Tấn Chùn 500.000 đồng và Dương Tấn D hùn 1.000.000 đồng. Phía gà Chuối trắng của Mai Văn D hùn tiền gồm có: D hùn 1.000.000 đồng, Vũ Thị Vân Ghùn 250.000 đồng, Huỳnh Ngọc F hùn 250.000 đồng, Phạm Văn E1 hùn 500.000 đồng và Nguyễn Văn E hùn 500.000 đồng. Các bị cáo Mai văn Dũng, Hồ Tấn Giàu, Dương Tấn D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn E, Vũ Thị Vân Gvà Huỳnh Ngọc F thừa nhận có hùn tiền vào để cá độ trận đá gà do bị cáo A tổ chức vào ngày 25/7/2020 với số tiền từng người như bị cáo A đã khai. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết tội các bị cáo về tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc chỉ có 5.000.000 đồng, bằng mức định lượng tối thiểu cấu thành cơ bản của tội "Đánh bạc"; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo A 01 năm tù, các bị cáo còn lại bị xử phạt 9 tháng tù là có phần nghiêm khắc, không tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Bị cáo Đặng Thanh A là người đứng ra tổ chức trận đá gà, để thu tiền xâu. Vì số lượng người tham gia đánh bạc dưới 10 người và số tiền sử dụng đánh bạc chỉ có 5.000.000 đồng, nên hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc", nhưng là đồng phạm với các bị cáo trong vụ án về tội "Đánh bạc". Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án cao hơn các bị cáo khác là đã đánh giá đúng vai trò của bị cáo trong vụ án, là người chủ mưu. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình Giấy xác nhận của chính quyền địa phương, xác nhận bị cáo chấp hành tốt các chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Song do vai trò của bị cáo trong vụ án là người chủ mưu, nên theo khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, thì bị cáo không thuộc trường hợp được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

- Các bị cáo Mai Văn D, Hồ Tấn C, Dương Tấn D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn E, Vũ Thị Vân Gvà Huỳnh Ngọc F đều có những tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm ổn định; Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo trên không cần phải chấp hành hình phạt tù cũng có khả năng tự cải tạo được và việc cho các bị cáo trên hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo trên.

[5] Bị cáo Phạm Văn E1 không kháng cáo, nhưng xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là có phần nghiêm khắc, so với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm cho bị cáo Thảo một phần hình phạt như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Nhận định trên cũng là lập luận để chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và một phần luận cứ bào chữa của Luật sư.

[6] Bị cáo Đặng Thanh A có cha là người tham gia kháng chiến được nhà nước tặng thưởng Huy chương; bị cáo Hồ Tấn Giàu có mẹ là người có công với nước, nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho hai bị cáo này là thiếu sót.

[7] Về biện pháp ngăn chặn:

Các bị cáo Mai Văn Dũng, Hồ Tấn Giàu, Dương Tấn D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn E, Vũ Thị Vân Gvà Huỳnh Ngọc F được hưởng án treo, nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn đã áp dụng đối với các bị cáo trên.

[8] Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, nên các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c, e khoản 1 và khoản 3 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Thanh A; Chấp nhận toàn bộ kháng cáo của các bị cáo Mai Văn Dũng, Hồ Tấn Giàu, Dương Tấn D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn E, Vũ Thị Vân Gvà Huỳnh Ngọc F. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2021/HSST, ngày 11/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năn 2017:

1/ Xử phạt bị cáo **Đặng Thanh A** 7 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năn 2017. Bị cáo Hồ Tấn Giàu còn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

2/ Xử phạt bị cáo **Mai Văn D** 6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 06/7/2021).

Giao bị cáo Mai Văn Dũng cho Ủy ban nhân dân xã Phước Vĩnh An, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Dũng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3/ Xử phạt bị cáo **Hồ Tấn C**6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 06/7/2021).

4/ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn B** 6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 06/7/2021).

5/ Xử phạt bị cáo **Dương Tấn D** 6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 06/7/2021).

Giao các bị cáo Hồ Tấn Giàu, Nguyễn Văn Khỏe và Dương Tấn Phát cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo C, bị cáo Khỏe và bị cáo D

thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

6/ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn E** 6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 06/7/2021).

7/ Xử phạt bị cáo **Huỳnh Ngọc F** 6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 06/7/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn E và bị cáo Huỳnh Ngọc F cho Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo E và bị cáo F thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

8/ Xử phạt bị cáo **Vũ Thị Vân G** 6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 06/7/2021).

Giao bị cáo Vũ Thị G cho Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Hạ, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo G thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năn 2017:

9/ Xử phạt bị cáo **Phạm Văn E1** 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngaày bắt bị cáo chấp hành án.

Về biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ Điều điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với các bị cáo Mai Văn D, Hồ Tấn E, Dương Tấn D, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn E, Vũ Thị Vân G và Huỳnh Ngọc F.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND huyện M; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (8)
- THA huyện M; (8)
- TAND huyện M; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (8)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, tòa hình sự, hồ sơ (38) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hậu